|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng năm 2022* |

*(Dự thảo)*

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dưng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia**

**giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. **SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**
2. **Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết**

- Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

- Căn cứ Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn ướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**2. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết**

Tại điểm d, khoản 1, điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG, có quy định “UBND tỉnh xây dựng trình HĐND tỉnh quyết định “Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất”. Tại khoản 3, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 có quy định “ Mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ cụ thể thực hiện 01 dự án, kế hoạch liên kết từ nguồn ngân sách Trung ương do UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể”; đồng thời tại Điều 12, Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 có quy định “*Nội dung cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho 1 cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao*”.

Do vậy việc xây dựng Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương là cần thiết nhằm tạo điều kiện cho các địa phương sớm triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và thực hiện đạt mục tiêu của các Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025 đã đề ra.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIẾM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị quyết quy định “ Nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất” nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, đề xuất một số chính sách đặc thù phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; sớm triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và thực hiện đạt mục tiêu của các Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025 đã đề ra.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

- Xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện

**III. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2025 cụ thể cho các loại hình hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát tiển sản xuất cộng đồng và hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

Ngoài các nội dung đã được hỗ trợ theo quy định, hướng dẫn của Trương ương, đề xuất thêm các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh.

(Nội dung cụ thể tại Đề cương chi tiết của Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

**IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách,
2. Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực thực hiện cho cán bộ, người dân và cộng đồng
3. Huy động, lồng ghép các nguồn lực
4. Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện chính sách

**V. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Tại kỳ họp kỳ hợp cuối năm 2022 của HĐND tỉnh Khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

Nghị quyết chỉ quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Nguồn lực thực hiện Nghị quyết từ nguồn vốn của các Chương trình MTQG Trung ương và địa phương và các nguồn khác theo quy định của từng Chương trình mục tiêu quốc gia.

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thống nhất đưa vào Chương trình kỳ họp cuối năm của HĐND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Ban KTNS HĐND tỉnh;  - Các Sở: NN&PTNT, Tài chính, Tư pháp;  - UBND các huyện, thị xã;  - Lưu: VT, KT. *CVST Trần Văn Môn* | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |